

Số: /SGD&ĐT-VP
V/v hướng dẫn nhiệm vụ trọng tâm
năm học 2019-2020.

Lào Cai, ngày tháng 9 năm 2019

Kính gửi:

- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và GDTX;
- Các đơn vị trực thuộc Sở.

Căn cứ Chỉ thị số 2268/CT-BGDĐT ngày 08/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2019-2020 của ngành Giáo dục; năm học 2019-2020 ngành Giáo dục Lào Cai tiếp tục thực hiện Chủ đề “**Vì học sinh thân yêu**”; **xây dựng “trường học kỹ cương - văn hóa; chất lượng giáo dục thực chất**”; phân đầu hoàn thành toàn diện các mục tiêu của Đề án số 06-ĐA/TU, tập trung 09 nhóm nhiệm vụ trọng tâm và 05 giải pháp chủ yếu sau đây:

I. Nhiệm vụ trọng tâm

1. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; đẩy mạnh tuyên truyền và thi đua

Tiếp tục đẩy mạnh, thực hiện sáng tạo, hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong đội ngũ cán bộ, nhà giáo, nhân viên và học sinh gắn với thực hiện Nghị quyết TW 4 khóa XII. Triển khai hiệu quả Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho học sinh giai đoạn 2016-2020” và Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 09/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp và bảo đảm an ninh trật tự trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh; thực hiện “10 lời hứa Nhà giáo Lào Cai làm theo lời Bác”.

Gắn công tác chính trị tư tưởng với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn một cách cụ thể; chú trọng xây dựng nội dung, chương trình bồi dưỡng chính trị cho đội ngũ trong dịp hè và bồi dưỡng thường xuyên trong năm học.

Chấn chỉnh, tăng cường kỷ cương, nền nếp trong quản lý, hoạt động giáo dục; đặc biệt chú trọng đảm bảo an ninh, an toàn trường học; nâng cao trách nhiệm nghề nghiệp, thực hiện chuẩn mực đạo đức nhà giáo, học sinh. Xây dựng môi trường văn hóa. Triển khai thực hiện Đề án Văn hóa công vụ tại các cơ sở giáo dục; Chỉ thị số 50-CT/TU ngày 05/8/2019 của Tỉnh ủy Lào Cai về việc đẩy mạnh phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở”.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, các phong trào thi đua, các cuộc vận động hướng tới mục tiêu thực hiện nhiệm vụ năm học; chú trọng xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến, mô hình giáo dục, gương người tốt, việc tốt, cách làm sáng tạo gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, xây dựng Nông thôn mới và thực hiện đổi mới giáo dục. Tăng cường các biện pháp tạo động lực; đa dạng các hình thức khen thưởng và nâng cao chất lượng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

2. Đổi mới công tác quản lý (phân cấp quản lý, tự chủ tự chịu trách nhiệm; kỷ cương, nền nếp)

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý giáo dục với phương châm chủ động, tích cực trong tham mưu, chỉ đạo và tổ chức thực hiện phải đồng bộ, quyết liệt, sâu sát, cụ thể và tập trung cho cơ sở; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm để thực hiện; khắc phục các biểu hiện "coi nhẹ" và "chủ nghĩa kinh nghiệm" trong quản lý.

Tăng cường kỷ cương, đề cao vai trò, trách nhiệm, tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của cơ sở giáo dục và người đứng đầu gắn với nâng cao năng lực quản trị nhà trường và kết quả thực hiện nhiệm vụ. Chú trọng việc tự nâng cao năng lực quản lý đối với CBQL giáo dục các cấp; tạo động lực, cơ hội cho đội ngũ phát huy sáng kiến trong thực hiện nhiệm vụ.

Rà soát, hướng dẫn thực hiện, giám sát, kiểm tra, đánh giá thành lập và hoạt động của Hội đồng trường trong các cơ sở giáo dục.

Thực hiện nghiêm túc yêu cầu công khai hóa, dân chủ hóa các hoạt động của nhà trường; chú trọng các biện pháp tạo động lực trong quản lý. Tổ chức tốt công tác tư vấn, tiếp xúc đối thoại trực tiếp với cha mẹ học sinh và nhân dân; tăng cường công tác phản biện xã hội, giải quyết những vấn đề bức xúc, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội đối với công tác giáo dục; đồng thời khắc phục những hạn chế, bất cập, yếu kém trong giáo dục.

3. Rà soát quy hoạch mạng lưới trường, lớp học; phát triển quy mô giáo dục; tăng cường cơ sở vật chất trường, lớp học đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục

Tập trung tham mưu hoàn thành mục tiêu xây dựng 714 phòng học, 148 nhà ăn bếp theo Kế hoạch số 313/KH-UBND ngày 28/11/2018 của UBND tỉnh; đồng thời, tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh ưu tiên, cân đối các nguồn lực đầu tư từng bước đảm bảo các điều kiện thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông theo kế hoạch số 313/KH-UBND và Kế hoạch số 119/KH-UBND của UBND tỉnh.

Tiếp tục tham mưu với UBND tỉnh có giải pháp hiệu quả ưu tiên các nguồn lực đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án rà soát, điều chỉnh mạng lưới trường, lớp để hoàn thành mục tiêu Đề án theo Quyết định số 2760/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành kế hoạch đầu tư các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới; nghiên cứu tham mưu thực hiện chuyển đổi một số cơ sở giáo dục mầm non công lập sang ngoài công lập ở nơi có khả năng xã hội hóa cao.

Tăng cường đầu tư phòng học, phòng chức năng, xóa phòng học tạm. Huy động tối đa nguồn lực để đầu tư, tăng cường cơ sở vật chất trường, lớp theo hướng kiên cố, chuẩn hóa, hiện đại hóa. Tăng cường đầu tư trường học đạt chuẩn quốc gia gắn với tiêu chí xây dựng nông thôn mới, trường có chất lượng cao.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp và quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo quy định.

4. Đổi mới chương trình giáo dục mầm non, phổ thông; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; công tác hướng nghiệp và phân luồng học sinh phổ thông

Triển khai tài liệu hướng dẫn nội dung chăm sóc, giáo dục trẻ em tại gia đình và các nhóm trẻ độc lập, tư thục; tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non cốt cán ở các cơ sở giáo dục mầm non việc tổ chức hướng dẫn và phối hợp với cha mẹ trẻ chăm sóc, giáo dục trẻ em ở nhà trường và tại gia đình. Quản lý chặt chẽ việc cấp phép, tiêu chuẩn, điều kiện hoạt động và hoạt động đối với giáo dục mầm

non. Tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo 3 - 4 tuổi ở những nơi có điều kiện, duy trì phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2019-2025 (Quyết định số 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ).

Triển khai Kế hoạch thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh. Tổ chức tập huấn giáo viên, cán bộ quản lý sử dụng sách giáo khoa lớp 1; hoàn thành các điều kiện chuẩn bị triển khai chương trình lớp 1; hoàn thành các điều kiện chuẩn bị triển khai chương trình lớp 1 theo chương trình giáo dục phổ thông mới. Lựa chọn sách giáo khoa phù hợp với điều kiện thực tiễn; xây dựng bộ tài liệu giáo dục địa phương.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các hoạt động đổi mới giáo dục (nâng cao chất lượng mô hình trường học gắn với thực tiễn, trường PTDTBT gắn với giáo dục hướng nghiệp, hoạt động trải nghiệm, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường...). Triển khai, nhân rộng mô hình giáo dục STEM, dạy học song ngữ trong các cơ sở giáo dục có điều kiện.

Thực hiện tốt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025” của Chính phủ và Kế hoạch phân luồng học sinh của UBND tỉnh. Xây dựng tài liệu hướng dẫn, sách tham khảo, sách chuyên khảo về công tác tư vấn hướng nghiệp và tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, giáo viên làm công tác này.

Đánh giá kết quả thực hiện Đề án phát triển hệ thống trường trung học phổ thông chuyên giai đoạn 2013 - 2015, xây dựng Đề án phát triển hệ thống trường trung học phổ thông chuyên giai đoạn 2020 - 2025 nhằm tạo nguồn đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển tỉnh, của đất nước trong giai đoạn tới.

Tập trung nâng cao chất lượng, tăng số lượng học sinh giỏi quốc gia, quốc tế tạo nguồn đào tạo nhân lực chất lượng cao. Hỗ trợ học sinh tham gia các cuộc thi quốc tế, tìm kiếm các dự án, học bổng của các trường đại học nước ngoài. Phối hợp với các ngành tiếp tục thực hiện cử đi đào tạo theo kế hoạch đào tạo nhân lực chất lượng cao năm 2020, 2021.

Tăng cường an ninh, an toàn trường học; chú trọng xây dựng văn hóa học đường, trang bị kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, dân chủ, kỷ cương. Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học; phát động phong trào học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh; tăng cường tổ chức các hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh; bảo đảm các điều kiện về vệ sinh và an toàn thực phẩm trong trường học.

Quản lý nghiêm các lớp học tiếng Mông, Tin học, Ngoại ngữ, Cao đẳng, Đại học và Thạc sĩ trên địa bàn và giảng viên người nước ngoài giảng dạy tại Trung tâm theo quy định. Chỉ đạo công tác tuyển sinh Đại học chính quy và vừa làm vừa học đúng quy chế, phân đầu đạt chỉ tiêu giao.

5. Công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ (PCGD-XMC)

Củng cố kết quả, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục ở 164 xã, phường, thị trấn; củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các TTHTCD; hoàn thành chỉ tiêu xóa mù chữ đảm bảo chất lượng thực chất, không tái mù. Phân đầu đạt các mục tiêu, chỉ tiêu quan trọng của Đề án số 06-ĐA/TU của BCH Đảng bộ tỉnh lần thứ XV. Duy trì số lượng học sinh ở từng cấp học; thực hiện đồng bộ các giải pháp

duy trì số lượng, đảm bảo các mục tiêu trong kế hoạch duy trì số lượng học sinh giai đoạn 2018-2020 của UBND các huyện, thành phố.

6. Công tác giáo dục dân tộc

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển, nâng cao chất lượng hệ thống trường PTDTNT, PTDTBT giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ, học sinh người dân tộc thiểu số” giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.

Tăng cường kỷ cương, nền nếp trong quản lý thực hiện nhiệm vụ giáo dục dân tộc, đặc biệt là thực hiện chế độ, chính sách cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các trường PTDTNT, PTDTBT, trường phổ thông có học sinh bán trú; đảm bảo an toàn cho học sinh nội trú, bán trú, đặc biệt là an toàn vệ sinh thực phẩm, chống bắt cóc, mua bán người; huy động, vận động tối đa học sinh bán trú ở trong trường.

Triển khai hiệu quả xây dựng mô hình trường PTDTNT, PTDTBT tự quản, hướng nghiệp - dạy nghề; đưa hoạt động “Một ngày bán trú” đi vào nền nếp; xây dựng trường PTDTBT điển hình (mỗi huyện xây dựng 01 đơn vị điển hình về mô hình tự quản; 01 điển hình về hướng nghiệp - dạy nghề; 01 trường PTDTBT điển hình toàn diện).

7. Xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường chất lượng cao, trường có yếu tố quốc tế

Tiếp tục thực hiện đảm bảo đạt và vượt các mục tiêu của Đề án xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường chất lượng cao tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025; đồng thời xây dựng Đề án trường chuẩn quốc gia, trường có chất lượng cao, trường có yếu tố quốc tế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trình tỉnh phê duyệt. Trong đó, tập trung đầu tư xây dựng, trường học đạt chuẩn quốc gia gắn với các tiêu chí xây dựng nông thôn mới (đặc biệt chú ý các trường học trên địa bàn xã/huyện phấn đấu hoàn thành nông thôn mới trong năm 2020, 2021), nhằm tạo điều kiện chuyển biến mạnh chất lượng và hiệu quả giáo dục. Ưu tiên đầu tư, bổ sung thiết bị dạy học cho các trường ở vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn để nâng cao chất lượng giáo dục. Xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án xây dựng trường có chất lượng cao cấp học mầm non, tiểu học (Năm học 2018-2019 đã trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án trường có chất lượng cao ở cấp THCS và THPT).

8. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; nâng cao chất lượng dạy, học ngoại ngữ

- Tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển ứng dụng CNTT trong ngành giáo dục giai đoạn 2018-2025. Từng bước hiện đại hoá cơ sở vật chất, kỹ thuật ở các trường có điều kiện; tiếp tục đầu tư các trang thiết bị, cơ sở vật chất đảm bảo các điều kiện để đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy và học, đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Hoàn thiện và đưa vào khai thác cơ sở dữ liệu ngành; Tăng cường khai thác phòng họp trực tuyến từ Sở đến Phòng, Trường; thực hiện tốt việc cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Sở và Cổng thông tin điện tử thành viên.

Tiếp tục triển khai sử dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc); nhân rộng việc triển khai giáo dục thông minh, mô hình học trải nghiệm sáng tạo STEM Vinaponics ở những nơi có điều kiện.

- Rà soát, phân loại đội ngũ giáo viên ngoại ngữ, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, thường xuyên tổ chức khảo sát, đánh giá giáo viên ngoại ngữ. Phát triển đội ngũ giáo viên, giảng viên ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình ngoại ngữ theo chương trình giáo dục phổ thông mới. Xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ, phát động phong trào giáo viên cùng học tiếng Anh với học sinh. Tăng cường dạy và học ngoại ngữ trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

Tiếp tục thực hiện Đề án “Dạy và học ngoại ngữ tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2015-2020”. Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy và học ngoại ngữ ở các nhà trường; xây dựng môi trường nói tiếng Anh cho giáo viên và học sinh để nâng cao kỹ năng Nghe - Nói.

Đẩy mạnh việc triển khai chương trình tiếng Anh 10 năm ở các cấp học, bao gồm dạy nói tiếp chương trình và khảo sát các lớp đầu cấp trên cơ sở đủ điều kiện để mở rộng quy mô trường, lớp. Tiếp tục nhân rộng mô hình trường điển hình về dạy - học ngoại ngữ; tiếp tục dạy tiếng Trung Quốc và một số ngoại ngữ khác tại một số trường tiểu học có điều kiện.

9. Tăng cường hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hội nhập quốc tế, liên kết đào tạo với nước ngoài và hoạt động tư vấn du học. Tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông đẩy mạnh hội nhập quốc tế thông qua việc hợp tác với các cơ sở giáo dục nước ngoài. Chủ động, tích cực trong nghiên cứu, giao lưu, hợp tác, thúc đẩy hội nhập, tiếp thu những phương pháp, công nghệ, mô hình giáo dục khoa học, tiên tiến phù hợp để ứng dụng vào quản lý, dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục. Đồng thời đẩy mạnh liên kết đào tạo, thu hút, tiếp nhận giảng viên người nước ngoài giảng dạy tại các cơ sở giáo dục.

II. Giải pháp chủ yếu

1. Đẩy mạnh cải cách hành chính

- Đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo theo hướng: (1) Tăng cường kỷ cương, nền nếp; (2) chủ động, tích cực, đồng bộ, quyết liệt, sâu sát, cụ thể; (3) nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, cơ sở giáo dục; (4) nâng cao năng lực toàn diện đội ngũ CBQL, giáo viên; (5) tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đặc biệt là kiểm tra nội bộ trường học.

- Xây dựng, triển khai, thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án từng lĩnh vực phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế năm học, đơn vị. Nâng cao chất lượng tham mưu và phát huy hiệu lực, hiệu quả của các văn bản hành chính.

- Tuân thủ nghiêm quy trình tham mưu văn bản QPPL về lĩnh vực giáo dục-đào tạo. Thực hiện hiệu quả công tác cập nhật, triển khai, rà soát, kiểm soát và đề nghị cơ quan chức năng sửa đổi, bổ sung đối với các văn bản QPPL theo hướng phù hợp, hiệu quả.

- Tăng cường công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) theo hướng đảm bảo chất lượng, hiệu quả; xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC trên Cổng dịch vụ công; có giải pháp để tăng số lượng giải quyết TTHC ở mức độ 3, 4 và dịch vụ bưu

chính công ích; thường xuyên kiểm chứng về sự hài lòng của các tổ chức, cá nhân đối với việc cung ứng dịch vụ hành chính công.

- Rút ngắn quy trình tiếp nhận, xử lý đơn thư, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân trong giải quyết các vấn đề mà dư luận xã hội quan tâm, trong giải quyết TTHC và trả lời câu hỏi qua chuyên mục Hỏi - Đáp.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý của cán bộ quản lý giáo dục

- Triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên các cấp theo tiêu chuẩn chức danh cán bộ, chức danh nghề nghiệp đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với công tác cán bộ và quản lý viên chức sự nghiệp giáo dục; thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục.

- Thực hiện tuyển dụng, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc theo đề án vị trí việc làm; đánh giá, phân loại đội ngũ theo hướng đảm bảo khách quan, công bằng và thực chất. Thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; chăm lo đời sống, sinh hoạt và tạo động lực cho đội ngũ.

3. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo

- Tranh thủ sự hỗ trợ các nguồn vốn của Trung ương, các tổ chức phi chính phủ, các doanh nghiệp ủng hộ kinh phí, cơ sở vật chất cho giáo dục.

- Tiếp tục tham mưu huy động tối đa các nguồn lực để đầu tư, tăng cường cơ sở vật chất trường, lớp học theo hướng kiên cố hóa, hiện đại hóa, chuẩn hóa; đồng thời, ưu tiên thiết bị dạy học, đầu tư cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục.

- Tập trung đầu tư xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia gắn với các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, trường có chất lượng cao nhằm tạo chuyển biến mạnh chất lượng giáo dục, tăng hiệu quả giáo dục. Chú trọng đầu tư cho trường học vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh- xã hội đặc biệt khó khăn.

- Quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất; sách, thiết bị được trang bị; tránh thất thoát, lãng phí; phân bổ, quản lý sử dụng kinh phí chi thường xuyên năm 2019 đảm bảo hiệu quả, bố trí hợp lý cho chi đầu tư phát triển góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành ở các cấp học và trình độ đào tạo, chú trọng thanh tra các cơ sở giáo dục có dấu hiệu vi phạm pháp luật, các vấn đề bức xúc trong giáo dục và đào tạo mà xã hội quan tâm. Tăng cường chỉ đạo hoạt động tự kiểm tra của các cơ sở giáo dục.

- Phân tích, đánh giá công tác tổ chức các kỳ thi năm 2019: Đánh giá chính xác kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của kết quả để phát huy, đồng thời khắc phục những tồn tại, yếu kém để tổ chức hiệu quả các kỳ thi năm 2020. Tiếp tục đổi mới các khâu trong tổ chức kỳ thi, đặc biệt là đổi mới công tác ra đề và tổ chức các kỳ thi học sinh giỏi, kỳ thi tuyển sinh có tác dụng thúc đẩy phong trào dạy tốt, học tốt trong các cơ sở giáo dục.

- Đổi mới, quyết liệt trong chỉ đạo công tác kiểm định chất lượng giáo dục, góp phần đổi mới công tác quản lý giáo dục. Tăng cường công tác kiểm tra thực hiện

nhiệm vụ KĐCLGD, trọng tâm là công tác tự đánh giá đảm bảo thực chất; xác định rõ KĐCLGD vừa là nhiệm vụ vừa là giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục. Đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng giáo dục với công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia đảm bảo kế hoạch và chất lượng thực chất.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo

- Xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông năm học 2019-2020, trong đó chú trọng công tác truyền thông trong nội bộ ngành. Đồng thời chủ động cung cấp thông tin của ngành cho các cơ quan chức năng để tuyên truyền tại hội nghị báo cáo viên, giao ban báo chí, giao ban khoa giáo; họp báo và chủ động xử lý các vấn đề truyền thông về giáo dục.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả của Chuyên mục Giáo dục, Bản tin Giáo dục; tăng cường truyền thông trên Trang thông tin điện tử của Sở/Phòng/Trường.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về GD&ĐT, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục, trước hết là việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới.

- Tiếp tục đẩy mạnh truyền thông về các tấm gương người tốt, việc tốt trong ngành Giáo dục; các tấm gương nhà giáo, học sinh đổi mới, sáng tạo và đạt kết quả tốt trong dạy và học nhất là ở vùng cao, vùng đặc biệt khó khăn.

III. Tổ chức thực hiện

1. Các Phòng GD&ĐT: Xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học trên địa bàn huyện, thành phố; chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc phòng GD&ĐT xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học.

2. Các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở, các Trung tâm GDNN&GDTX: Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học, duyệt với Sở GD&ĐT và tổ chức thực hiện.

3. Các cơ sở giáo dục tổ chức quán triệt văn bản này đến từng CBQL, giáo viên, nhân viên của đơn vị. Thực hiện chế độ báo cáo sơ kết, tổng kết năm học theo quy định.

Trên đây là Hướng dẫn nhiệm vụ trọng tâm năm học 2019 - 2020, Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Phòng Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm GDNN&GDTX huyện, thành phố và các đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Bộ GD&ĐT;
- Phân hiệu Đại học Thái Nguyên;
- Lãnh đạo Sở GD&ĐT;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các Trung tâm: Tin học, Ngoại ngữ, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục hòa nhập trên địa bàn tỉnh;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Anh Ninh